

KẾ HOẠCH
Hành động phát triển Chính phủ số, Chính quyền số
trên địa bàn xã Vĩnh Thuận

Căn cứ Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về Hành động phát triển Chính phủ số, Chính quyền số trên địa bàn tỉnh An Giang

Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thuận ban hành Kế hoạch hành động phát triển Chính phủ số, Chính quyền số như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Kế hoạch hướng tới hoàn thành xây dựng Chính quyền số của xã theo mô hình vận hành tập trung, thống nhất, liên thông giữa các cấp, các ngành; bảo đảm mọi hoạt động cơ bản của cơ quan nhà nước được thực hiện trên nền tảng số. Trên cơ sở dữ liệu lớn và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), xã hình thành Chính quyền số thông minh, chuyển từ cách thức quản lý “phản ứng theo vụ việc” sang quản trị chủ động, dự báo, ra quyết định dựa trên dữ liệu. Đồng thời, kế hoạch đặt yêu cầu xuyên suốt về an ninh mạng, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân, xem đây là điều kiện tiên quyết để vận hành ổn định, tạo niềm tin cho người dân và doanh nghiệp khi sử dụng các dịch vụ số của Nhà nước.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Dịch vụ số bao trùm, thông minh

- Giai đoạn 2025-2027:

- + 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình.
- + 100% giấy tờ thủ tục hành chính chỉ cung cấp 1 lần.
- + 95% người dân, doanh nghiệp hài lòng dịch vụ công trực tuyến.

- Giai đoạn 2028 - 2030:

- + 99% người dân, doanh nghiệp hài lòng dịch vụ công trực tuyến.
- + 50% dịch vụ công thiết yếu được AI hỗ trợ ‘ cá thể hoá ’.
- + 100% cơ quan nhà nước cung cấp dữ liệu mở đúng chuẩn.
- + 100% hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính được số hoá.
- + 80% dữ liệu số hoá được khai thác, sử dụng lại.

2.2. Cơ quan nhà nước quản lý, chỉ đạo, điều hành thông minh

- Giai đoạn 2025-2027:

- + 100% nền tảng số quốc gia/dùng chung được kết nối, đồng bộ.
- + 100% hồ sơ công việc cấp xã xử lý điện tử (sử dụng chữ ký số).
- + 100% báo cáo thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo.
- + 100% nhiệm vụ giao được theo dõi, giám sát điện tử.
- + Xã đạt cấp độ 2 mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu.
- + 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo kỹ năng số cơ bản.
- + 50% cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin đào tạo đạt chứng chỉ quản trị dữ liệu cơ bản.

- Giai đoạn 2028 - 2030:

- + Xã đạt cấp độ 3 mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu.
- + 100% hệ thống thông tin có kết nối, chia sẻ dữ liệu qua dịch vụ.
- + 100% cơ quan sử dụng ít nhất 01 ứng dụng AI chỉ đạo, điều hành.
- + 25% lãnh đạo của từng cơ quan, tổ chức có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học, kỹ thuật, chuyển đổi số phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.
- + 100% cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số được đào tạo đạt chứng chỉ quản trị dữ liệu cơ bản.
- + 100% hệ thống thông tin phục vụ chính phủ số được phê duyệt hồ sơ đề xuất bảo đảm an ninh mạng theo cấp độ trước khi đưa vào vận hành, sử dụng; được kiểm tra, đánh giá an ninh mạng định kỳ.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Hoàn thiện thể chế

- Cập nhật Khung kiến trúc số xã phù hợp với yêu cầu phát triển Chính phủ số và Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số.
- Cập nhật Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung cấp xã.
- Cập nhật Danh mục nền tảng số cấp tỉnh theo nguyên tắc tập trung - dùng chung - tránh trùng lặp, ưu tiên các nền tảng phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, điều hành và chia sẻ dữ liệu.

2. Phát triển dữ liệu số

- Thực hiện số hóa 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.
- Chủ động thực hiện việc chuẩn hóa, mở, chia sẻ và đưa dữ liệu đủ điều kiện lên Sàn dữ liệu, thúc đẩy hình thành và phát triển thị trường dữ liệu, gắn với cơ chế minh bạch về quyền sở hữu, quyền khai thác, thương mại hóa dữ liệu và phân phối giá trị từ dữ liệu.

3. Phát triển ứng dụng, nền tảng số

- Xây dựng, phát triển nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu cấp xã.
- Phát triển, hoàn thiện Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp xã để đáp ứng yêu cầu tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trong giai đoạn mới.
- Tham gia phát triển, hoàn thiện Hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành cấp tỉnh/xã.
- Tham gia xây dựng Nền tảng AI cấp tỉnh theo hướng tích hợp, sử dụng chung và mở rộng năng lực của Nền tảng phân tích dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo dùng chung (Nền tảng AI).
- Tham gia phát triển, hoàn thiện Kho dữ liệu dùng chung cấp tỉnh/xã.

4. Phát triển hạ tầng Chính quyền số

- Triển khai phát triển hạ tầng số phục vụ Chính phủ số theo Quyết định số 1132/QĐ-TTg ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược hạ tầng số đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.
- Phát triển, vận hành Trung tâm dữ liệu xã và nền tảng điện toán đám mây thống nhất, hiệu năng cao để cung cấp tài nguyên tính toán, lưu trữ, sao lưu tập trung và bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu cao nhất cho các hệ thống thông tin của địa phương.

5. Bảo đảm an ninh mạng

- 100% nền tảng số dùng chung đáp ứng yêu cầu Khung đánh giá mức độ rủi ro.
- Tăng cường giám sát an ninh mạng để phát hiện và cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn thông tin cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

6. Phát triển nhân lực số

- Tập huấn, phổ cập kỹ năng số, hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ số của cơ quan nhà nước cho các đối tượng trên nền tảng Bình dân học vụ số.
- Bố trí nhân lực chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số; triển khai thực chất, hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số” và hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng.
- Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao nhận thức cho cán bộ lãnh đạo; cán bộ, công chức, viên chức cơ quan nhà nước về Chính phủ số, Khung kiến trúc Chính phủ số và bảo đảm an ninh mạng.
- Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu, AI cho cán bộ, công chức, viên chức hàng năm để sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số. Tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng hằng năm về kỹ năng số, phương pháp sư phạm và ứng dụng AI trong giảng dạy cho đội ngũ giáo viên trên địa bàn.

7. Kinh phí

Kinh phí triển khai Chính phủ số, Chính quyền số từ nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức thực hiện kế hoạch; kiểm gia, giám sát kế hoạch; định kỳ, đột xuất tổng hợp báo cáo lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã tình hình thực hiện kế hoạch; đề xuất điều chỉnh, cập nhật kế hoạch.

- Là cơ quan đầu mối tổng hợp, giải đáp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đồng thời, tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo, đề xuất, kiến nghị theo quy định.

2. Các phòng, ban, ngành, các trường trên địa bàn xã, các Tổ công nghệ số cộng đồng

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định pháp luật hiện hành.

- Cụ thể hoá các nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị trong kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2026-2030 hoặc xây dựng kế hoạch riêng.

- Thực hiện kết nối toàn bộ các nền tảng số do Tỉnh triển khai, các hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính với cổng kết nối dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng.

- Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ nêu trong kế hoạch để dự toán kinh phí cụ thể, triển khai thực hiện theo quy định; huy động các nguồn vốn hợp pháp khác; tăng cường thuê dịch vụ công nghệ thông tin, đầu tư theo phương thức đối tác công tư để phát triển Chính quyền số; đẩy mạnh huy động các nguồn lực tài chính từ các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp tham gia thực hiện kế hoạch theo quy định pháp luật; lồng ghép các nhiệm vụ của kế hoạch với các chương trình mục tiêu khác có liên quan.

- Định kỳ hàng năm gửi báo cáo về Phòng Văn hóa – Xã hội tình hình triển khai kế hoạch trước ngày 03 tháng 12 để tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch hành động phát triển Chính phủ số, chính quyền số của UBND xã Vĩnh Thuận./.

Nơi nhận:

- Sở KH và CN;
- CT và các PCT UBND;
- UBNDTTQVN và các tổ chức CT-XH;
- Các phòng, ban, ngành;
- Các trường trên địa bàn xã;
- Các Tổ Công nghệ số cộng đồng;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Thị Thuý An

Phụ lục 01
DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 01 năm 2026
của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thuận)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
I	Giai đoạn 2025-2027			
I.1	Cung cấp dịch vụ số bao trùm, thông minh			
1	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện.	%	100%	Trung tâm Phục vụ hành chính công
2	Tỷ lệ thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước (đối với TTHC do tỉnh, xã công bố). Trường hợp ngược lại, thực hiện theo hướng dẫn của bộ, ngành.	%	100%	Trung tâm Phục vụ hành chính công
3	Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.	%	95%	Trung tâm Phục vụ hành chính công
I.2	Cơ quan nhà nước quản lý, chỉ đạo, điều hành thông minh, an toàn dựa trên dữ liệu			
1	Tỷ lệ kết nối đến các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực phục vụ Chính phủ số.	%	100%	Phòng Văn hóa – Xã hội
2	Tỷ lệ hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường điện tử (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) và sử dụng chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc.	%	100%	Văn phòng HĐND và UBND
3	Tỷ lệ chế độ báo cáo của các cơ quan được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo.	%	100%	Văn phòng HĐND và UBND
4	Tỷ lệ nhiệm vụ UBND xã, Chủ tịch UBND xã giao cho các phòng, ngành được theo dõi, giám sát, đánh giá trên môi trường điện tử.	%	100%	Văn phòng HĐND và UBND
5	Đạt cấp độ 2 mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu.			Công an xã
6	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo kỹ năng số cơ bản.	%	100%	Phòng Văn hóa – Xã hội
7	Tỷ lệ cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyên đổi số được đào tạo đạt chứng chỉ quản trị dữ liệu cơ bản.	%	50%	Công an xã
II	Giai đoạn 2028-2030			
II.1	Cung cấp dịch vụ số bao trùm, thông minh			
1	Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.	%	99%	Trung tâm Phục vụ hành chính công
2	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến thiết yếu được triển khai ở mức chủ động, được AI hỗ trợ “cá thể hóa”, thông báo hoặc gợi ý hành động theo các mốc sự kiện quan trọng trong cuộc đời.	%	50%	Trung tâm Phục vụ hành chính công
3	Tỷ lệ cơ quan nhà nước cung cấp dữ liệu mở đúng chuẩn.	%	100%	Công an xã
4	Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.	%	100%	Trung tâm Phục vụ hành chính công
5	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số	%	80%	Trung tâm Phục vụ

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
	hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công.			hành chính công
II.2	Cơ quan nhà nước quản lý, chỉ đạo, điều hành thông minh, an toàn dựa trên dữ liệu			
1	Đạt cấp độ 3 mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu.			Công an xã
2	Tỷ lệ hệ thống thông tin được kết nối, chia sẻ dữ liệu qua dịch vụ chia sẻ dữ liệu.	%	100%	Công an xã
3	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức sử dụng ít nhất 01 ứng dụng AI để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.	%	100%	Phòng Văn hóa – Xã hội
4	Tỷ lệ đội ngũ lãnh đạo của từng cơ quan, tổ chức có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học, kỹ thuật, chuyển đổi số phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.	%	25%	Phòng Văn hóa – Xã hội
5	Tỷ lệ cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số được đào tạo đạt chứng chỉ quản trị dữ liệu cơ bản.	%	100%	Công an xã
6	Tỷ lệ các hệ thống thông tin phục vụ phát triển Chính quyền số phải được phê duyệt hồ sơ đề xuất bảo đảm an ninh mạng theo cấp độ trước khi đưa vào vận hành, sử dụng; được kiểm tra, đánh giá an ninh mạng định kỳ.	%	100%	Văn phòng HĐND và UBND

Phụ lục 02
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 01 năm 2026
của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thuận)

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
I	Hoàn thiện thể chế				
1	Cập nhật Khung kiến trúc số xã phù hợp với yêu cầu phát triển Chính phủ số và Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số.	Phòng Văn hoá – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị; Công an xã	Khung kiến trúc số được cập nhật phù hợp yêu cầu	Năm 2025 - 2030
2	Cập nhật Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung cấp xã.	Phòng Văn hoá – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã	Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung cấp xã	Năm 2025 - 2030
3	Cập nhật Danh mục nền tảng số cấp tỉnh	Phòng Văn hoá – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã	Danh mục nền tảng số cấp tỉnh	Năm 2025 - 2030
II	Phát triển dữ liệu số				
1	Thực hiện số hóa 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã	Báo cáo thực hiện	Năm 2025 - 2030
2	Chủ động thực hiện việc chuẩn hóa, mở, chia sẻ và đưa dữ liệu đủ điều kiện lên Sàn dữ liệu, thúc đẩy hình thành và phát triển thị trường dữ liệu, gắn với cơ chế minh bạch về quyền sở hữu, quyền khai thác, thương mại hóa dữ liệu và phân phối giá trị từ dữ liệu.	Phòng Văn hoá – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị; Công an xã	Văn bản được cấp có thẩm quyền ban hành	Tháng 12/2026
III	Phát triển các ứng dụng, nền tảng số				
1	Xây dựng, phát triển nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu cấp xã.	Phòng Văn hoá – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị; Công an xã	Hệ thống vận hành ổn định, đáp ứng các mục tiêu của từng thời kỳ	Năm 2025 - 2030
2	Phát triển, hoàn thiện Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp xã để đáp ứng yêu cầu tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trong giai đoạn mới.	Phòng Văn hoá – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị; Công an xã	Hệ thống vận hành ổn định, đáp ứng các mục tiêu của từng thời kỳ	Năm 2025 - 2030
3	Tham gia phát triển, hoàn thiện Hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành cấp tỉnh/xã.	Phòng Văn hoá – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị; Công an xã	Hệ thống vận hành ổn định, đáp ứng các mục tiêu của từng	Năm 2025 - 2030

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
				thời kỳ	
4	Tham gia xây dựng Nền tảng AI cấp tỉnh theo hướng tích hợp, sử dụng chung và mở rộng năng lực của Nền tảng phân tích dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo dùng chung (Nền tảng AI).	Phòng Văn hoá – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị; Công an xã	Hệ thống vận hành ổn định, đáp ứng các mục tiêu của từng thời kỳ	Năm 2025 - 2030
5	Tham gia phát triển, hoàn thiện Kho dữ liệu dùng chung cấp tỉnh/xã.	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị	Hệ thống vận hành ổn định, đáp ứng các mục tiêu của từng thời kỳ	Năm 2025 - 2030
IV	Phát triển hạ tầng Chính quyền số				
1	Triển khai phát triển hạ tầng số phục vụ Chính phủ số theo Quyết định số 1132/QĐ-TTg ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược hạ tầng số đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.	Phòng Văn hoá – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị; Công an xã.	Hạ tầng số đáp ứng yêu cầu phát triển Chính quyền số	Năm 2025 - 2030
2	Phát triển, vận hành Trung tâm dữ liệu xã và nền tảng điện toán đám mây thống nhất, hiệu năng cao để cung cấp tài nguyên tính toán, lưu trữ, sao lưu tập trung và bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu cao nhất cho các hệ thống thông tin của địa phương.	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị	Hệ thống vận hành ổn định, đáp ứng các mục tiêu của từng thời kỳ	Năm 2025 - 2030
V	Bảo đảm an ninh mạng				
1	100% nền tảng số dùng chung đáp ứng yêu cầu Khung đánh giá mức độ rủi ro.	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị	Văn bản được cấp có thẩm quyền ban hành	Tháng 6/2026
2	Tăng cường giám sát an ninh mạng để phát hiện và cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn thông tin cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị	Báo cáo thực hiện	Năm 2025 - 2030
VI	Phát triển nhân lực số				
1	Tập huấn, phổ cập kỹ năng số, hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ số của cơ quan nhà nước cho các đối tượng trên nền tảng Bình dân học vụ số.	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị	Báo cáo thực hiện	Năm 2025 - 2030
2	Bố trí nhân lực chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số; triển khai thực chất, hiệu quả phong trào	Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã	Phòng Văn hóa – Xã hội, Phòng	Báo cáo thực hiện	Năm 2025 - 2030

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
	“Bình dân học vụ số” và hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng.		Kinh tế, Văn phòng HĐND và UBND		
3	Bồi dưỡng, hỗ trợ kỹ thuật chuyên biệt và thường xuyên cho đội ngũ cán bộ cấp xã, tập trung vào kỹ năng vận hành các nền tảng dùng chung và kỹ năng hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ số.	Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã	Phòng Văn hóa – Xã hội, Văn phòng HĐND và UBND	Báo cáo thực hiện	Năm 2025 - 2030
4	Bồi dưỡng, nâng cao nhận thức cho cán bộ lãnh đạo; cán bộ, công chức, viên chức cơ quan nhà nước các cấp về Chính phủ số, Khung Kiến trúc Chính phủ số và bảo đảm an ninh mạng.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã	Báo cáo thực hiện	Năm 2025 - 2030
5	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu, AI cho cán bộ, công chức, viên chức hàng năm để sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số.	Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã	Phòng Văn hóa – Xã hội, Văn phòng HĐND và UBND, Công an xã	Báo cáo thực hiện	Năm 2025 - 2030
6	Tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng hằng năm về kỹ năng số, phương pháp sư phạm và ứng dụng AI trong giảng dạy cho đội ngũ giáo viên các cấp.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các Trường học	Báo cáo thực hiện	Năm 2025 - 2030
VII	Bảo đảm kinh phí				
1	Kinh phí cho Chính quyền số được lấy từ kinh phí bố trí cho lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số hàng năm. Điều chỉnh trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 để bố trí tối thiểu 3% ngân sách cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Tiếp tục nâng lên mức tối thiểu 2% trong các năm tiếp theo	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã	Báo cáo thực hiện	Năm 2025 - 2030